

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN HOÀ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: QĐ- UBND

Tân Hoà, ngày tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy chế quản lý và sử dụng nghĩa trang, nghĩa địa
trên địa bàn xã Tân Hoà**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN HOÀ

Căn cứ Luật Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương 2019;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 04 năm 2016 của Chính phủ việc xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hoả táng;

Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26 tháng 5 năm 2009 của Bộ Y tế hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hoả táng;

Xét đề nghị của công chức Địa chính, nông nghiệp, xây dựng và môi trường.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành quy chế quản lý và sử dụng nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn xã Tân Hoà, (kèm theo quy chế thực hiện)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 09/01/2025

Điều 3: Văn phòng HĐND và UBND xã; Các ngành chuyên môn thuộc UBND xã, các ông, bà trưởng xóm, các Tổ chức, Cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Đảng uỷ, HĐND;
- TT UBMTTQ, các đoàn thể;
- Như điều 3;
- Lưu VP.

**T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đào Văn Trung

QUY CHẾ

Quản lý và sử dụng nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn xã Tân Hoà

(Ban hành kèm theo Quyết định số: .../QĐ-UBND ngày 09/01/2025 của UBND xã)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy chế về quản lý và sử dụng nghĩa địa trên địa bàn xã Tân Hoà nhằm: Thống nhất việc mai táng, cải táng, quản lý về nghĩa trang, nghĩa địa được tuân theo quy hoạch, tạo cảnh quan đẹp và bảo vệ môi trường.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Phạm vi: Quy chế này quy định về việc quản lý và sử dụng nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn xã Tân Hoà.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã có liên quan đến việc quản lý và sử dụng nghĩa trang, nghĩa địa của địa phương.

Điều 3: Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Nghĩa trang, Nghĩa địa là nơi mai táng người chết tập trung theo các hình thức khác nhau, thuộc các đối tượng khác nhau, được UBND xã quy hoạch, xác định vị trí, ranh giới và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Phần mộ cá nhân là nơi táng thi hài, hài cốt của người chết.

3. Các hình thức táng người chết bao gồm: Mai táng, hoả táng và các hình thức táng khác.

4. Táng là hình thức thực hiện việc lưu giữ thi hài hoặc hài cốt, tro cốt của người chết.

5. Mai táng là thực hiện việc lưu giữ thi hài hoặc hài cốt, tro cốt của người chết ở một địa điểm dưới mặt đất.

6. Chôn cất một lần là hình thức mai táng thi hài vĩnh viễn.

7. Hung táng là hình thức mai táng thi hài trong một khoảng thời gian nhất định sau đó sẽ được cải táng.

8. Cải táng là việc chuyển xương cốt từ mộ hung táng sang hình thức táng khác.

9. Cát táng là hình thức mai táng hài cốt sau khi cải táng hoặc lưu tro cốt sau khi hoả táng.

10. Quản lý nghĩa trang, nghĩa địa là việc thực hiện các nội dung theo quy chế quản lý đã được phê duyệt.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý và sử dụng nghĩa trang, nghĩa địa

1. Việc mai táng, cát táng người chết phải được thực hiện trong các nghĩa trang, nghĩa địa theo quy định. Không được mai táng, cát táng người chết ngoài khu vực nghĩa trang, nghĩa địa, trừ trường hợp được chấp thuận của cấp có thẩm quyền;

2. Việc mai táng, cát táng người chết phải được thực hiện trong nghĩa trang, nghĩa địa đồng thời phải phù hợp với phong tục, tập quán tốt; phù hợp với truyền thống văn hóa, nếp sống văn minh hiện đại và tuân thủ các quy định hiện hành về xây dựng, vệ sinh môi trường, phù hợp với điều kiện kinh tế của địa phương, gia đình, chống lãng phí đất.

3. Đảm bảo vệ sinh xung quan ngôi mộ khi hoàn thiện việc xây dựng, sửa chữa. Vật liệu đất đào huyệt thừa được thu gom gọn gàng và tuân thủ các quy định hiện hành về xây dựng, vệ sinh môi trường.

4. Việc sử dụng đất trong nghĩa trang, nghĩa địa phải theo quy hoạch và đúng mục đích.

Điều 5. Các hành vi bị cấm

1. Xây dựng mộ, bia mộ và các công trình trong nghĩa địa không đúng quy định.

2. Xâm phạm khu vực xây dựng, phần lăng mộ của gia đình, dòng họ khác.

3. Phá hoại các công trình xây dựng trong nghĩa địa.

4. Vi phạm các quy định, nội quy của nghĩa địa.

5. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi hoặc gây khó khăn cho người có nhu cầu sử dụng các dịch vụ nghĩa địa.

6. Mai táng người chết ngoài phạm vi quy hoạch các nghĩa địa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Bao chiếm đất nghĩa địa, lấn chiếm đất dành cho đường giao thông, lối đi trong nghĩa địa.

9. Những hành vi trái pháp luật khác.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ NGHĨA TRANG, NGHĨA ĐỊA

Điều 6. Thực hiện quản lý nhà nước về nghĩa trang, nghĩa địa.

1. UBND xã quản lý Nhà nước về nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn toàn xã.

2. Giao cho các trưởng xóm có trách nhiệm thực hiện quản lý, theo dõi, phát hiện kịp thời những vi phạm trong việc thực hiện Quy chế, báo cáo về UBND xã để có hướng xử lý.

3. Tuyên truyền, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc quản lý và sử dụng nghĩa địa đảm bảo quy định

Điều 7. Nội dung quản lý nghĩa địa

1. Phổ biến, giám sát việc thực hiện Quy chế về quản lý và sử dụng nghĩa địa, các quy định của Pháp luật có liên quan.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về vệ sinh trong các hoạt động mai táng, cải táng cho người chết.

3. Đảm bảo vệ sinh môi trường trong nghĩa trang, nghĩa địa.

4. Ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm, báo cáo UBND xã về các hành vi vi phạm để giải quyết kịp thời.

5. Quản lý sử dụng đất, xây dựng phần mộ, bia mộ, lăng mộ và các công trình trong nghĩa địa tuân theo quy hoạch xây dựng và quy chế quản lý nghĩa địa đã được phê duyệt.

Điều 8. Vệ sinh trong các hoạt động mai táng và vệ sinh môi trường trong nghĩa địa

1. Các hộ gia đình khi tiến hành mai táng, cải táng phải thu gom các vật liệu như gỗ, ván, quần, áo... xử lý tại nơi quy định và san lấp trả lại mặt bằng khu vực phần mộ.

2. Đảm bảo vệ sinh xung quanh khi hoàn thiện xây dựng, sửa chữa, tạo khung cảnh nghiêm trang, tôn kính, văn minh, sạch đẹp.

Điều 9. Định mức sử dụng đất hung táng, cải táng

Thực hiện theo quy định tại điều 4 nghị định 23/2016/NĐ-CP ngày 05/04/2016 của Chính phủ quy định về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng cụ thể như sau:

1. Việc sử dụng đất trong nghĩa địa phải đảm bảo theo đúng quy hoạch, vị trí khu mộ, hàng mộ, phần mộ. Sử dụng đất mai táng, cải táng phải đúng mục đích, đúng đối tượng.

2. Việc sử dụng đất mai táng trong nghĩa trang, nghĩa địa được thực hiện đúng quy hoạch, không được tự ý lựa chọn khu đất mai táng.

3. Không giao đất nghĩa địa cho các đối tượng khi chưa có nhu cầu sử dụng thực tế.

4. Diện tích sử dụng đất tối đa cho mỗi phần mộ hung táng không quá 5m² và cho mỗi mộ cát táng tối đa không quá 3m², (trừ các ngôi mộ hiện hữu đã cát táng, đã xây dựng trong nghĩa địa).

Không được xây bờ bao xung quanh và sân của mộ để giữ đất.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của gia đình trong việc mai táng, cải táng

Gia đình có nhu cầu làm lăng mộ phải báo cáo với trưởng xóm, Ban quản lý nghĩa trang, nghĩa địa để ban quản lý xếp vị trí mai táng, cải táng. Gia đình thực hiện mai táng, cải táng phải tuân thủ theo quy hoạch hàng lối thứ tự trước sau.

2. Sau khi xong công việc gia đình phải thu dọn san lấp trả lại mặt bằng cho khu nghĩa trang, nghĩa địa, thu gom các rác thải liên quan đến mai táng, cải táng, xử lý đốt rác thải đảm bảo vệ sinh môi trường chung.

Điều 11. Xử lý các hành vi phạm và khen thưởng

1. Các tập thể, cá nhân có những đóng góp tiêu biểu vào việc quản lý nghĩa địa đề nghị UB
2. ND xã xem xét, khen thưởng.
2. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có hành vi vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật, hương ước, quy ước của địa phương.

Điều 12. Các trường hợp khác

Trường hợp con em của địa phương đi công tác không có hộ khẩu thường trú ở địa phương nhưng gia đình có nguyện vọng được mai táng, cải táng tại nghĩa trang, nghĩa địa của địa phương thì gia đình phải báo cáo UBND xã, Ban quản lý xóm phải được sự đồng ý.

Điều 13. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, ban quản lý các xóm

1. Công chức địa chính, nông nghiệp, xây dựng và môi trường:
Tham mưu UBND xã về quản lý, quy hoạch, ranh giới sử dụng nghĩa địa. Tham mưu UBND xã trong việc xử lý các hành vi vi phạm về quản lý, sử dụng nghĩa địa, xây dựng bia mộ trên địa bàn.

2. Công chức văn hoá, xã hội:

Xây dựng các bài viết tuyên truyền nhân dân trong xã thực hiện việc hung táng, cát táng theo đúng quy định của pháp luật và phong tục tập quán của địa phương.

3. Ban quản lý các xóm:

Phổ biến nội dung quy chế này đến người dân được biết ngay sau khi quy chế có hiệu lực thi hành. Tuyên truyền vận động và hướng dẫn nhân dân trong xóm thực hiện quy chế này.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, phát hiện ngăn chặn kịp thời, tham mưu, đề xuất UBND xã xử lý các hành vi vi phạm trong xây dựng bia, mộ, các công trình không ở các nghĩa địa được quy hoạch và ở các diện tích không được quy hoạch là nghĩa địa trên địa bàn xóm mình.

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Quy chế có hiệu lực kể từ ngày ký
2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này nếu gặp khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị xóm báo cáo ủy ban nhân dân xã xem xét giải quyết./.